

Bản án số: 10/2018/DS-ST
Ngày 07-9-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Anh Thơ

Ông Nguyễn Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 9 Đ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Ngô Văn P và bà Trần Thị Thùy L; cùng cư trú tại: Số 16A/119 T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 6 năm 2018). Ông P có mặt, bà L vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Bách D; cư trú tại: Tổ dân phố số 4, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 6 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Ngô Văn P trình bày:

Ngày 28 tháng 9 năm 2016, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N và anh Nguyễn Bách D ký hợp đồng tín dụng với nội dung:

- Số tiền vay: 20.045.000 đồng.
- Thời hạn vay: 24 tháng.
- Mục đích vay: Tiêu dùng tín chấp.
- Lãi suất vay: 3,75%/tháng.
- Phương thức cho vay: Trả góp gốc lãi hàng tháng.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, anh Nguyễn Bách D thế chấp cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, số khung 2708DY106786, số máy JA27E0059858.

Ngày 28 tháng 9 năm 2016, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N đã giải ngân cho anh Diệp số tiền 20.045.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh D đã thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N 467.143 đồng - tiền gốc và 838.857 đồng - tiền lãi, tổng cộng là 1.306.000 đồng. Hiện tại, anh Nguyễn Bách D còn nợ Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N số tiền gốc là 19.577.857 đồng và số tiền lãi là 9.564.168 đồng, tổng cộng là 29.142.025 đồng. Vì vậy, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Bách D phải trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N số tiền 29.142.025 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Bách D trình bày:

Anh nhất trí với lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn về thời điểm ký hợp đồng tín dụng, số tiền đã giải ngân và số tiền gốc, tiền lãi mà anh đã thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N. Tính đến thời điểm hiện tại, anh còn nợ Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N tổng số tiền là 29.142.025 đồng. Anh đồng ý trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N toàn bộ số tiền trên.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Ngày 28 tháng 9 năm 2016, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N và anh Nguyễn Bách D đã ký hợp đồng tín dụng với số tiền vay là 20.045.000 đồng; nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp

với quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Diệp đã thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N 467.143 đồng - tiền gốc và 838.857 đồng - tiền lãi. Tính đến thời điểm hiện tại, anh D còn nợ Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N số tiền 29.142.025 đồng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N về việc buộc anh Nguyễn Bách D phải thanh toán số tiền 29.142.025 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị đơn phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Nguyễn Bách D đang cư trú tại tổ dân phố số 4, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn là anh Nguyễn Bách D vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Bách D theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền 29.142.025 đồng, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20160928-133056-5166 ngày 28 tháng 9 năm 2016 giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N và anh Nguyễn Bách D được ký kết trên cơ sở tự nguyện, chủ thể ký kết hợp đồng là những người có năng lực hành vi dân sự và có đủ thẩm quyền ký kết hợp đồng; mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, hợp đồng có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 122 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[4] Sau khi ký hợp đồng tín dụng, ngày 28 tháng 9 năm 2016, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N đã giải ngân cho anh D số tiền 20.045.000 đồng; anh D đã cam kết nhận nợ đối với số tiền này. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mới trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N tổng cộng 1.306.000 đồng, trong đó có 467.143 đồng - tiền gốc và 838.857 đồng - tiền lãi. Anh D còn nợ Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N số tiền gốc là 19.577.857 đồng và số tiền lãi là 9.564.168 đồng, tổng cộng là 29.142.025 đồng. Vì vậy, yêu cầu khởi

kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N về việc buộc anh Nguyễn Bách D phải thanh toán số tiền 29.142.025 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Theo án lệ số 08/2016/AL ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà anh Nguyễn Bách D phải thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N thì lãi suất mà anh D phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N.

[6] Về án phí: Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận; vì vậy bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 122 và Điều 124 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Khoản 16 Điều 4, Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Buộc anh Nguyễn Bách D phải thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N số tiền nợ gốc là 19.577.857 đồng và số tiền nợ lãi là 9.564.168 đồng, tổng cộng là 29.142.025 đồng (hai mươi chín triệu một trăm bốn mươi hai nghìn không trăm lẻ hai mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Bách D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức

lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N thì lãi suất mà anh Nguyễn Bách D phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Bách D phải nộp 1.457.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N 728.000 đồng (bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng) - tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0016361 ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Bích Diệp

